



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0030385

(51)⁸ B62J 35/00

(13) B

(21) 1-2018-00601

(22) 21/07/2016

(86) PCT/JP2016/071368 21/07/2016

(87) WO2017/018309 02/02/2017

(30) 201510441699.X 24/07/2015 CN

(45) 25/12/2021 405

(43) 26/04/2018 361A

(73) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

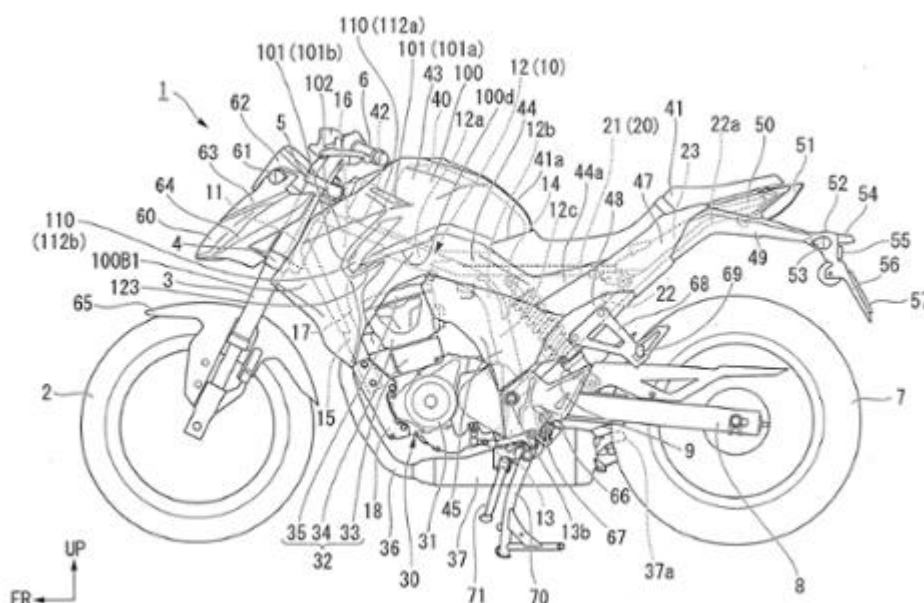
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

(72) YANG Xiuxian (CN); KANG Mingchuang (CN); FANG Liwen (CN).

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN

(57) Sáng chế đề cập đến xe kiểu ngồi để chân hai bên (1) bao gồm tay lái (6), yên xe (41) được bố trí phía sau tay lái (6), bộ phận chứa (40) được bố trí giữa tay lái (6) và yên xe (41) và được tạo kết cấu để chứa vật xác định, và bộ phận che ngoài (100) được tạo kết cấu để che phía bên bộ phận chứa (40), tay lái (6) được đỡ bởi ống đầu (11), bộ phận che ngoài (100) kéo dài từ đầu trước (41a) của yên xe (41) về phía trước bộ phận chứa (40) theo hướng về phía trước/phía sau và có lỗ (101) kéo dài theo hướng lên trên/xuống dưới đến vị trí trung gian của bộ phận che ngoài theo hướng về phía trước/phía sau, và bộ phận che trong (110) được bố trí trên phía trong của bộ phận che ngoài (100) và được tạo kết cấu để che ít nhất một phần của lỗ (101) được tạo ra.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến xe kiểu ngồi để chân hai bên.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Trong lĩnh vực kỹ thuật này, trong xe kiểu ngồi để chân hai bên, kết cấu mà trong đó bộ phận chứa có kết cấu để chứa vật xác định, được bố trí giữa tay lái và yên xe, được bộc lộ trong, ví dụ, tài liệu sáng chế 1. Kết cấu mà trong đó bình nhiên liệu dùng làm bộ phận chứa nêu trên được che bởi nắp che bình nhiên liệu để tăng tính năng thiết kế được bộc lộ trong tài liệu sáng chế 1.

Tài liệu sáng chế 1: Công bố đơn yêu cầu cấp bằng sáng chế Nhật Bản số 2014-125059

Khi toàn bộ bình nhiên liệu được che bởi nắp che bình nhiên liệu, do dầu nhấn thiết kế không xuất hiện khi nắp che bình nhiên liệu có kích thước tăng, theo tài liệu sáng chế 1, bình nhiên liệu được che một phần và một phần của bình nhiên liệu được để lộ ra bên ngoài. Tuy nhiên, kết cấu mà để lộ một phần của bình nhiên liệu ra bên ngoài cần được thiết kế sao cho việc sơn để làm tăng tính năng thiết kế có thể được thực hiện trên bình nhiên liệu và phần hàn của bình nhiên liệu không gây ảnh hưởng đến việc kẹp của đầu gối.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Mục đích của sáng chế là đề xuất xe kiểu ngồi để chân hai bên có dầu nhấn thiết kế với toàn bộ bộ phận chứa được che, và có khả năng bảo đảm độ cứng vững của nắp che.

Theo khía cạnh thứ nhất, sáng chế đề xuất xe kiểu ngồi để chân hai bên bao gồm: tay lái; yên xe được bố trí phía sau tay lái; bộ phận chứa được bố trí giữa tay lái và yên xe và được tạo kết cấu để chứa vật xác định; và bộ phận che ngoài được tạo kết cấu để che phía bên bộ phận chứa, trong đó tay lái được đỡ bởi ống đầu, bộ phận che ngoài kéo dài từ đầu trước của yên xe về phía trước bộ phận chứa theo hướng về phía trước/phía sau và có lỗ kéo dài theo hướng lên trên/xuống dưới ở vị

trí trung gian của bộ phận che ngoài theo hướng về phía trước/phía sau, và bộ phận che trong nằm ở phía trong bộ phận che ngoài và được tạo kết cấu để che ít nhất một phần của lỗ, được tạo ra.

Theo khía cạnh thứ hai của sáng chế, bổ sung cho khía cạnh thứ nhất, bộ phận che ngoài có đỉnh kéo dài theo hướng về phía trước/phía sau, và lỗ bao gồm lỗ thứ nhất nằm ở phía trên với đỉnh đặt xen giữa chúng, và lỗ thứ hai nằm ở phía dưới với đỉnh đặt xen giữa chúng.

Theo khía cạnh thứ ba của sáng chế, bổ sung cho khía cạnh thứ hai, đỉnh kéo dài về phía sau và lên trên, lỗ thứ nhất kéo dài về phía sau và xuống dưới, và lỗ thứ hai kéo dài về phía sau và lên trên.

Theo khía cạnh thứ tư của sáng chế, bổ sung cho các khía cạnh từ thứ nhất đến thứ ba, động cơ được bố trí bên dưới bộ phận chứa, bộ phận che ngoài có phần kéo dài xuống dưới nằm ở phía trước và kéo dài xuống dưới đến độ cao, mà động cơ được bố trí tại đó, ở phía trước của nó, và bộ phận che bên được bố trí dọc theo phía dưới bộ phận che ngoài từ phía sau phần kéo dài xuống dưới được tạo ra.

Theo khía cạnh thứ năm của sáng chế, bổ sung cho khía cạnh thứ tư, bộ phận che bên có phần thẳng kéo dài đến lỗ.

Theo khía cạnh thứ sáu của sáng chế, bổ sung cho các khía cạnh từ thứ nhất đến thứ năm, bộ phận chứa là bình nhiên liệu được tạo kết cấu để chứa nhiên liệu.

Các hiệu quả có lợi của sáng chế

Theo khía cạnh thứ nhất, phía bên bộ phận chứa được bố trí giữa tay lái và yên xe được che bởi bộ phận che ngoài có lỗ. Khi toàn bộ phía bên bộ phận chứa được che, chi phí tạo ra hoặc xử lý bề mặt của bộ phận chứa có thể được giảm vì bộ phận chứa có thể được kẹp bởi đầu gối qua nắp che. Do lỗ, lỗ này kéo dài từ đầu trước của yên xe về phía trước bộ phận chứa theo hướng về phía trước/phía sau, nằm ở vị trí trung gian của bộ phận che ngoài, lỗ có xu hướng thu hút sự chú ý. Ngoài ra, lỗ có thể tạo ra kết cấu tác động đến người vì lỗ kéo dài theo hướng lên trên/xuống dưới khác với hướng về phía trước/phía sau, mà bộ phận che ngoài kéo dài theo hướng đó. Ít nhất một phần của lỗ được che bởi bộ phận che trong. Bộ phận che trong có thể tăng độ cứng vững của bộ phận che ngoài trong khi để lộ hình dạng đường viền của lỗ ra bên ngoài vì ít nhất một phần của lỗ được che từ phía trong bộ

phận che ngoài.

Theo khía cạnh thứ hai, do đỉnh kéo dài theo hướng về phía trước/phía sau của bộ phận che ngoài, độ cứng vững của bộ phận che ngoài có thể được tăng. Ngoài ra, do lỗ được phân chia thành lỗ thứ nhất nằm ở phía trên với đỉnh đặt xen giữa chúng và lỗ thứ hai nằm ở phía dưới với đỉnh đặt xen giữa chúng, diện tích mở của mỗi lỗ được giảm, và độ cứng vững của bộ phận che ngoài có thể được tăng. Ngoài ra, do số lượng các lỗ được tăng, các lỗ có thể dễ dàng thu hút sự chú ý hơn.

Theo khía cạnh thứ ba, trong khi đỉnh kéo dài về phía sau và lên trên, lỗ thứ nhất nằm ở phía trên kéo dài về phía sau và xuống dưới, và lỗ thứ hai nằm ở phía dưới kéo dài về phía sau và lên trên. Vì lý do này, do ấn tượng mà lỗ thứ nhất và lỗ thứ hai, được phân chia ở đỉnh như ranh giới, được nối theo dạng hình chữ V nói chung, được tạo ra, tính năng thiết kế có thể được tăng. Ngoài ra, theo khía cạnh thứ ba, ngay cả khi lực uốn được tác dụng, độ cứng vững cao hơn có thể thu được so với trường hợp mà trong đó các lỗ được bố trí thẳng.

Theo khía cạnh thứ tư, do bộ phận che bên được bố trí dọc theo phía dưới bộ phận che ngoài từ phía sau phần kéo dài xuống dưới của bộ phận che ngoài, theo kết cấu mà trong đó phía trước bộ phận che ngoài kéo dài xuống dưới đến độ cao của động cơ được bố trí bên dưới bộ phận chứa, độ cứng vững của bộ phận che ngoài có thể được tăng.

Theo khía cạnh thứ năm, do phần thẳng của bộ phận che bên kéo dài đến lỗ của bộ phận che ngoài, kết cấu mà trong đó đường được kéo đến lỗ có thể được tạo ra, và hơn nữa, đường kéo đến lỗ có thể được làm nổi bật với sự khác biệt về kết cấu, màu, hoặc các thứ tương tự, của bộ phận này vì bộ phận che bên là bộ phận khác với bộ phận che ngoài.

Theo khía cạnh thứ sáu, tính năng thiết kế của phía bên bình nhiên liệu có thể được tăng.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig.1 là hình chiếu cạnh từ bên trái của xe máy theo một phương án thực hiện của sáng chế.

Fig.2 là hình chiếu bằng của xe máy.

Fig.3 là hình chiếu đứng của xe máy.

Fig.4 là hình chiếu cạnh từ bên trái của khung thân xe của xe máy.

Fig.5 là hình chiếu bằng của khung thân xe.

Fig.6 là hình chiếu cạnh từ bên trái của bộ phận che ngoài của nắp che bình nhiên liệu của xe máy.

Fig.7 là hình chiếu cạnh từ bên trái của bộ phận che trong của nắp che bình nhiên liệu.

Fig.8 là hình chiếu cạnh từ bên trái của nắp che phía trên của xe máy.

Mô tả chi tiết sáng chế

Xe theo một phương án thực hiện sáng chế sẽ được mô tả dưới đây có dựa vào các hình vẽ kèm theo. Hơn nữa, các hướng về phía trước, về phía sau, về bên trái, về bên phải, và các hướng tương tự được mô tả dưới đây là tương tự như các hướng theo xe được mô tả dưới đây trừ khi ngữ cảnh chỉ rõ theo cách khác. Ngoài ra, ở các vị trí thích hợp trên các hình vẽ dùng trong phần mô tả dưới đây, mũi tên FR thể hiện hướng về phía trước so với xe, mũi tên LH thể hiện hướng về bên trái so với xe, mũi tên UP thể hiện hướng lên trên và đường CL thể hiện tâm của thân xe theo hướng về bên trái/bên phải so với xe được tạo ra.

Như được thể hiện trên Fig.1, Fig.2 và Fig.3, một phương án thực hiện của sáng chế được áp dụng cho xe máy 1, là xe kiểu ngồi để chân hai bên. Bánh trước 2 của xe máy 1 được đỡ bởi các phần đầu dưới của cặp càng trước bên trái và bên phải 3. Các càng trước 3 được đỡ bởi ống đầu 11 của phần đầu trước của khung thân xe 10 qua trụ lái 4 và cầu trên 5. Tay lái dạng thanh 6 được gắn vào các phần trên của các càng trước 3 và cầu trên 5.

Bánh sau 7 của xe máy 1 được đỡ bởi các phần đầu sau của các đòn lắc 8. Các phần đầu trước của các đòn lắc 8 được đỡ bởi phần xoay 13a (xem Fig.4) của khung thân xe 10. Bánh sau 7 được liên kết với động cơ 30, động cơ này là động cơ chính của xe máy 1 qua, ví dụ, cơ cấu truyền động kiểu xích. Phần đầu dưới của giảm xóc sau 9 được nối với phần trước của đòn lắc 8.

Dưới đây, sáng chế sẽ được mô tả có dựa vào Fig.4 và Fig.5. Khung thân xe 10 bao gồm ống đầu 11, một khung chính 12 kéo dài về phía sau và xuống dưới từ

tâm của thân xe theo hướng về bên trái/bên phải ở phía sau ống đầu 11, và khung xoay 13 nối với phần đầu dưới phía sau của khung chính 12. Khung chính 12 thu được bằng cách tạo ra liên khối phần khung nằm ngang 12a, phần uốn cong 12b và phần khung theo chiều dọc 12c được bố trí theo thứ tự từ phía ống đầu 11. Giá đỡ giảm xóc 14, giá đỡ này nối phần đầu trên của giảm xóc sau 9, được gắn cố định vào phía sau phần uốn cong 12b. Khung xoay 13 có phần xoay 13a được tạo kết cấu để đỡ phần đầu trước của đòn lắc 8. Phần đầu trước của các đòn lắc 8 được đỡ bởi phần xoay 13a qua trục xoay 13b (trục lắc) theo hướng về bên trái/bên phải. Giá đỡ bộ giảm âm 13c, giá đỡ này đỡ bộ giảm âm khí xả 37, được gắn cố định vào phần sau của khung xoay 13.

Ngoài ra, khung thân xe 10 bao gồm khung nghiêng xuống 15, bản nối trước 16 và bản nối dưới phía trước 17. Khung nghiêng xuống 15 kéo dài về phía sau và xuống dưới từ phần dưới của ống đầu 11 bên dưới khung chính 12. Bản nối trước 16 nối cầu khung chính 12 và phần trước của khung nghiêng xuống 15. Bản nối dưới phía trước 17 được gắn cố định vào phía trước bên dưới của phần trên của khung nghiêng xuống 15. Giá treo động cơ trước 18 (xem Fig.1) được nối với phần đầu dưới của khung nghiêng xuống 15. Phần đầu trước của hộp trục khuỷu 31 của động cơ 30 được đỡ bởi giá treo động cơ trước 18.

Ngoài ra, khung thân xe 10 bao gồm khung đỡ yên 20 được tạo kết cấu để nối phần đầu trước với khung chính 12 và khung xoay 13. Khung đỡ yên 20 bao gồm cặp thanh đỡ yên trước bên trái và bên phải 21 kéo dài về phía sau từ phần sau của phần khung nằm ngang 12a của khung chính 12, và cặp khung đỡ bên trái và bên phải 22 kéo dài lên trên và về phía sau từ phần sau của phần xoay 13a của khung xoay 13. Các khung đỡ 22 đỡ các phần đầu sau của các thanh đỡ yên trước bên trái và bên phải 21. Các khung đỡ 22 kéo dài lên trên và về phía sau vượt quá các vị trí đầu sau của các thanh đỡ yên trước bên trái và bên phải 21. Các phần sau phía trên của các khung đỡ 22 tạo ra cặp thanh đỡ yên sau bên trái và bên phải 22a, thanh đỡ yên này kéo dài về các phía sau của các thanh đỡ yên trước bên trái và bên phải 21. Bản nối trên phía sau 23 được gắn cố định vào các phần trên của các thanh đỡ yên sau 22a.

Các phần giữa phía trước và phía sau của các thanh đỡ yên trước bên trái và

bên phải 21 được nối với nhau qua tấm ngang giữa 24. Hơn nữa, “giữa” dùng trong phương án thực hiện có nghĩa là không chỉ bao gồm tâm giữa cả hai đầu của đối tượng mà còn khoảng bên trong cả hai đầu của đối tượng. Các phần sau của các thanh đỡ yên sau bên trái và bên phải 22a (bản nối trên phía sau 23) được nối qua tấm ngang sau 25. Yên xe 41 kiểu hai người ngồi trước sau (xem Fig.1), mà người lái xe và người ngồi sau ngồi lên đó, được bố trí trên khung đỡ yên 20 có kết cấu nêu trên.

Tiếp theo, sáng chế sẽ được mô tả có dựa vào Fig.1 và Fig.2. Động cơ 30 được lắp bên trong khung thân xe 10. Ví dụ, động cơ 30 là động cơ một xi lanh làm mát bằng không khí. Động cơ 30 có xi lanh 32 dựng đứng trên phần trước của hộp trục khuỷu 31. Phần đầu trước của hộp trục khuỷu 31 được đỡ bởi giá treo động cơ trước 18. Phần đầu sau của hộp trục khuỷu 31 được đỡ bởi khung xoay 13. Xi lanh 32 bao gồm cụm xi lanh 33, đầu xi lanh 34 và nắp che đầu 35 được bố trí theo thứ tự từ phía hộp trục khuỷu 31.

Hơn nữa, động cơ 30 có thể là động cơ nhiều xi lanh kiểu song song hoặc dạng hình chữ V, hoặc có thể là động cơ làm mát bằng nước.

Đường nạp (không được thể hiện trên hình vẽ) có phần tiết lưu hoặc phần tương tự được nối với phần sau của đầu xi lanh 34. Phần đầu gốc của ống xả 36 được nối với phần trước của đầu xi lanh 34. Ống xả 36 được uốn cong xuống dưới ở phần trước của đầu xi lanh 34 và được uốn cong về phía sau ở phía trước bên dưới của hộp trục khuỷu 31.

Bộ giảm âm khí xả 37 được bố trí bên dưới hộp trục khuỷu 31. Phần đầu sau của ống xả 36 được nối với phần đầu trước của bộ giảm âm khí xả 37. Ống đuôi 37a kéo dài về phía sau và về bên phải và lỗ ở phía bên phải của phần đầu trước của bánh sau 7 được tạo ra ở phía bên phải của phần đầu sau của bộ giảm âm khí xả 37.

Bình nhiên liệu 40 (bộ phận chứa) được tạo kết cấu để chứa nhiên liệu dùng cho động cơ 30 được bố trí bên trên khung chính 12. Yên xe 41, mà người lái xe và người ngồi sau ngồi lên đó, được bố trí ở phía sau bình nhiên liệu 40.

Bình nhiên liệu 40 được lắp đặt từ bên trên vị trí trung gian, nó đi vòng qua phần trước của khung chính 12 đến vị trí đầu trước của yên xe 41. Công tắc chính 42 (hình trụ khóa), được đỡ bởi phần trước của khung chính 12, được bố trí bên trên

phần trước của khung chính 12 ở phía trước bình nhiên liệu 40.

Các phía ngoài bên trái và bên phải của bình nhiên liệu 40 và công tắc chính 42 được che bởi cặp nắp che bình nhiên liệu bên trái và bên phải 43.

Cặp nắp che phía trên bên trái và bên phải 44 (các bộ phận che bên) được bố trí bên dưới các nắp che bình nhiên liệu bên trái và bên phải 43. Các phần kéo dài phía sau 44a kéo dài xuống dưới từ các phía ngoài bên trái và bên phải của phần trước của yên xe 41 được tạo ra trên các nắp che phía trên 44.

Cặp nắp che bên ở giữa bên trái và bên phải 45 được tạo kết cấu để che chu vi của phần khung theo chiều dọc 12c của khung chính 12 được lắp đặt bên dưới các nắp che phía trên bên trái và bên phải 44.

Nắp che giữa bình nhiên liệu 46 được tạo kết cấu để che phía trên bình nhiên liệu 40 và công tắc chính 42 được lắp đặt giữa các phần trên của các nắp che bình nhiên liệu bên trái và bên phải 43. Phần lõi vào lỗ cấp dầu 46a, mà lỗ cấp dầu 40a của bình nhiên liệu 40 tiếp cận được qua đó và phần lõi vào công tắc 46b, mà lỗ chìa khóa của công tắc chính 42 tiếp cận được qua đó, được tạo ra trong nắp che giữa bình nhiên liệu 46.

Cặp nắp che bên phía sau bên trái và bên phải 47 được lắp đặt ở phía sau các phần kéo dài phía sau 44a của các nắp che phía trên bên trái và bên phải 44. Các nắp che bên phía sau bên trái và bên phải 47 kéo dài về phía sau và lên trên, và kéo dài xuống dưới đến các phía ngoài bên trái và bên phải của phần sau của yên xe 41. Cặp nắp che bên dưới phía sau bên trái và bên phải 48 được tạo kết cấu để che các phần gắn của các giá đỡ bậc để chân 68 dùng cho người ngồi sau được lắp đặt bên các dưới phần trước của các nắp che bên phía sau bên trái và bên phải 47.

Cặp thanh chống bên chắn bùn bên trái và bên phải 49 và cặp nắp che bên đuôi bên trái và bên phải 50 được lắp đặt ở phía sau các nắp che bên phía sau bên trái và bên phải 47. Đền hậu 51 được định vị ngay bên dưới phần đầu sau của yên xe 41 được bố trí giữa các phần sau của các nắp che bên đuôi 50. Các thanh chống bên chắn bùn 49 kéo dài về phía sau và xuống dưới ra xa khỏi đền hậu 51. Các phần đầu sau của các thanh chống bên chắn bùn 49 được nối qua phần nối đầu sau 52. Cặp đèn xi nhan sau bên trái và bên phải 53 được đỡ bởi các bề mặt ngoài bên trái và bên phải của phần nối đầu sau 52. Đèn chiếu biển số xe 54 và gương phản xạ 55 được đỡ

bởi bề mặt sau của phần nổi đầu sau 52. Chấn bùn sau 56 kéo dài về phía sau và xuống dưới được lắp đặt bên dưới phần nổi đầu sau 52. Biền số xe 57 được đỡ bởi bề mặt sau của chấn bùn sau 56.

Đèn pha 60, cặp đèn xi nhan trước bên trái và bên phải 61 và thiết bị đồng hồ 62 được đỡ bởi trụ lái 4 và cầu trên 5. Nắp rẽ dòng giữa phía trước 63 được bố trí giữa đèn pha 60 và thiết bị đồng hồ 62 được bố trí trên đó. Cặp nắp rẽ dòng phía trước bên trái và bên phải 64 được bố trí trên các phía ngoài bên trái và bên phải của đèn pha 60. Chấn bùn trước 65 được bố trí bên dưới đèn pha 60 để được phân cách khỏi đèn pha 60.

Cặp tấm đỡ chân bên trái và bên phải 66 được gắn vào các phía ngoài bên trái và bên phải của khung xoay 13. Các bậc đỡ chân chính gập lại được 67, mà chân người lái xe được đặt được trên đó, đỡ bởi các tấm đỡ chân 66. Cặp giá đỡ bậc đỡ chân bên trái và bên phải 68 dùng cho người ngồi sau được gắn vào các phía ngoài bên trái và bên phải của các khung đỡ 22. Các bậc đỡ chân gập lại được 69 dùng cho người ngồi sau, mà chân người ngồi sau được đặt trên đó, được đỡ bởi các giá đỡ bậc đỡ chân 68 dùng cho người ngồi sau.

Ống ngang dưới 26 (xem Fig.4) tạo ra theo hướng về bên trái/bên phải được gắn cố định vào phần đầu dưới của khung xoay 13. Cặp giá đỡ chân chống bên trái và bên phải 27 được gắn cố định vào các phía ngoài bên trái và bên phải của ống ngang dưới 26. Chân chống giữa 70, mà được tạo kết cấu để đỡ thân xe ở trạng thái thẳng đứng, được đỡ bởi các giá đỡ chân chống 27. Chân chống giữa 70 được đỡ gập lại được qua trục lắc theo hướng về bên trái/bên phải. Giá đỡ chân chống bên 28 được gắn cố định vào phía ngoài bên trái của ống ngang dưới 26. Chân chống bên 71, được tạo kết cấu để đỡ thân xe trong khi được nghiêng về bên trái, được đỡ bởi giá đỡ chân chống bên 28. Chân chống bên 71 được đỡ gập lại được qua trục lắc được nghiêng về bên trái và lên trên theo hướng về bên trái/bên phải.

Tiếp theo, sáng chế sẽ được mô tả có dựa vào Fig.6 và Fig.7. Nắp che bình nhiên liệu 43 có bộ phận che ngoài 100 và bộ phận che trong 110. Như được thể hiện trên Fig.1, bộ phận che ngoài 100 che các phía bên của bình nhiên liệu 40 bố trí giữa tay lái 6 và yên xe 41 bố trí ở phía sau tay lái 6. Bộ phận che ngoài 100 kéo dài từ đầu trước 41a của yên xe 41 về phía trước bình nhiên liệu 40 (phía bên ống đầu 11)

theo hướng về phía trước/phía sau.

Bộ phận che ngoài 100 được bố trí ở vị trí trung gian theo hướng về phía trước/phía sau có lỗ 101 kéo dài theo hướng lên trên/xuống dưới. Hơn nữa, vị trí trung gian là vùng từ đầu trước 41a của yên xe 41 đến phía bên ống đầu 11. Tức là, vị trí trung gian không nằm ở giữa theo hướng về phía trước/phía sau có khoảng cách tương tự từ đầu trước 100a và đầu sau 100b của bộ phận che ngoài 100 được thể hiện trên Fig.6. Hơn nữa, tốt hơn là để hình dạng bên ngoài mà ít nhất một phần của lỗ 101 được bố trí trong vùng giữa thu được bằng cách phân chia vùng từ đầu trước 100a của bộ phận che ngoài 100 đến đầu sau 100b thành ba vùng theo hướng về phía trước/phía sau.

Như được thể hiện trên Fig.6, bộ phận che ngoài 100 có đỉnh 102 kéo dài theo hướng về phía trước/phía sau. Đỉnh 102 bao gồm phần đỉnh trước 102a và phần đỉnh sau 102b với lỗ 101 đặt xen giữa chúng. Đỉnh 102 kéo dài về phía sau và lên trên. Bộ phận che ngoài 100 có các độ nghiêng, các độ nghiêng này được thay đổi ở phần trên 100A và phần dưới 100B nhờ dùng đỉnh 102 như ranh giới. Như được thể hiện trên Fig.3, phần trên 100A của bộ phận che ngoài 100 được nghiêng chéo lên trên từ đỉnh 102 về phía tâm của xe. Ngoài ra, phần dưới 100B của bộ phận che ngoài 100 được nghiêng chéo xuống dưới từ đỉnh 102 về phía tâm của xe.

Như được thể hiện trên Fig.6, lỗ 101 bao gồm lỗ thứ nhất 101a nằm ở phía trên với đỉnh 102 đặt xen giữa chúng, và lỗ thứ hai 101b nằm ở phía dưới với đỉnh 102 đặt xen giữa chúng. Lỗ thứ nhất 101a kéo dài về phía sau và xuống dưới. Lỗ thứ nhất 101a được bố trí trong phần nghiêng về phía sau 100A2, phần nghiêng này được nghiêng chéo về phía sau từ phần trên 100A của bộ phận che ngoài 100. Phần nghiêng về phía sau 100A2 được bố trí giữa phần bề mặt phía trước 100A1 và phần bề mặt phía sau 100A3 của bộ phận che ngoài 100.

Như được thể hiện trên Fig.2, phần bề mặt phía trước 100A1 nhô ra ngoài theo hướng về bên trái/bên phải xa hơn so với phần bề mặt phía sau 100A3. Phần nghiêng về phía sau 100A2 chéo kéo dài và nối đầu sau của phần bề mặt phía trước 100A1 và đầu trước của phần bề mặt phía sau 100A3. Phần trên 100A của bộ phận che ngoài 100 được nghiêng chéo lên trên về phía tâm của xe, và lỗ thứ nhất 101a có thể thấy được trên hình chiếu bằng được thể hiện trên Fig.2. Lỗ thứ nhất 101a kéo

dài về phía đầu ra xa khỏi đường CL khi nó đi về phía sau khi nhìn trên hình chiếu bằng.

Như được thể hiện trên Fig.6, lỗ thứ hai 101b kéo dài về phía sau và lên trên. Góc của lỗ thứ hai 101b so với bề mặt nằm ngang lớn hơn góc của đỉnh 102 so với bề mặt nằm ngang. Ngoài ra, lỗ thứ hai 101b kéo dài đến chiều dài lớn hơn so với lỗ thứ nhất 101a. Đầu trên của lỗ thứ hai 101b được bố trí trong vùng lân cận của đầu dưới của lỗ thứ nhất 101a với đỉnh 102 đặt xen giữa chúng. Lỗ thứ hai 101b được bố trí trong phần nghiêng về phía sau 100B2, phần nghiêng này được nghiêng chéo về phía sau từ phần dưới 100B của bộ phận che ngoài 100. Phần nghiêng về phía sau 100B2 được bố trí giữa phần kéo dài xuống dưới 100B1 và phần bề mặt phía sau 100B3 ở phía trước bộ phận che ngoài 100.

Phần kéo dài xuống dưới 100B1 nhô ra ngoài theo hướng về bên trái/bên phải xa hơn so với phần bề mặt phía sau 100B3. Phần nghiêng về phía sau 100B2 của bộ phận che ngoài 100 kéo dài chéo và nối đầu sau của phần kéo dài xuống dưới 100B1 và đầu trước của phần bề mặt phía sau 100B3. Phần kéo dài xuống dưới 100B1 được tạo ra có dạng gần như hình tam giác kéo dài xuống dưới. Như được thể hiện trên Fig.1, phần kéo dài xuống dưới 100B1 kéo dài xuống dưới đến độ cao của động cơ 30 được bố trí bên dưới bình nhiên liệu 40. Phần kéo dài xuống dưới 100B1 theo phương án thực hiện sáng chế kéo dài xuống dưới xa hơn nắp che đầu 35 và đầu xi lanh 34, đầu xi lanh này tạo ra động cơ 30, và kéo dài xuống dưới đến độ cao mà đến gần cụm xi lanh 33.

Như được thể hiện trên Fig.6, bộ phận che ngoài 100 có phần gắn nắp che giữa bình nhiên liệu 103, phần gắn vỏ bảo vệ trong 104, phần gắn nắp che trong 105 và nắp che phía trên phần gắn 106. Phần gắn nắp che giữa bình nhiên liệu 103 được bố trí dọc theo phía trên 100c của bộ phận che ngoài 100. Bộ phận che ngoài 100 được gắn vào nắp che giữa bình nhiên liệu 46 (xem Fig.2) qua phần gắn nắp che giữa bình nhiên liệu 103. Phần gắn nắp che giữa bình nhiên liệu 103 có lỗ 103a (xem Fig.6), mà phần nhô gài khớp (không được thể hiện trên hình vẽ) tạo ra trên nắp che giữa bình nhiên liệu 46 được gài vào trong đó. Phần gắn nắp che giữa bình nhiên liệu 103 được gắn cố định bằng vít (không được thể hiện trên hình vẽ) trong khi được gài khớp với nắp che giữa bình nhiên liệu 46.

Phần gắn vỏ bảo vệ trong 104 được bố trí dọc theo đầu trước 100a của bộ phận che ngoài 100. Như được thể hiện trên Fig.3, vỏ bảo vệ trong 29 được gắn vào phần gắn vỏ bảo vệ trong 104. Vỏ bảo vệ trong 29 che các phía sau của các càng trước 3. Như được thể hiện trên Fig.6, phần gắn vỏ bảo vệ trong 104 có các phần cố định vít 104a, mà các vít được gắn cố định vào đó. Vỏ bảo vệ trong 29 có các phần lỗ vấu (không được thể hiện trên hình vẽ), các phần lỗ vấu này có thể quay về các phần cố định vít 104a, và được gắn cố định vào bộ phận che ngoài 100 bằng vít.

Như được thể hiện trên Fig.6, phần gắn nắp che trong 105 được bố trí trong vùng lân cận của lỗ 101. Phần gắn nắp che trong 105 gắn bộ phận che trong 110 được thể hiện trên Fig.7 vào phía trong của bộ phận che ngoài 100. Như được thể hiện trên Fig.6, phần gắn nắp che trong 105 có phần lỗ vấu thứ nhất 105a được bố trí trong vùng lân cận của đầu dưới của lỗ 101 (lỗ thứ hai 101b), phần lỗ vấu thứ hai 105b được bố trí giữa lỗ 101 (lỗ thứ hai 101b) và phía dưới 100d của bộ phận che ngoài 100, phần lỗ vấu thứ ba 105c được bố trí ở phía trong phần uốn cong của lỗ 101 (giữa lỗ thứ nhất 101a và lỗ thứ hai 101b), và phần cài chốt 105d được bố trí trong vùng lân cận của đầu trên của lỗ 101 (lỗ thứ nhất 101a).

Như được thể hiện trên Fig.7, bộ phận che trong 110 có phần cố định vít thứ nhất 111a, phần này có thể quay về phần lỗ vấu thứ nhất 105a, phần cố định vít thứ hai 111b, phần này có thể quay về phần lỗ vấu thứ hai 105b, phần cố định vít thứ ba 111c, phần này có thể quay về phần lỗ vấu thứ ba 105c, và chốt cài 111d có thể được cài chốt vào phần cài chốt 105d. Bộ phận che trong 110 được gắn vào bộ phận che ngoài 100 bằng cách cài chốt chốt cài 111d có dạng móc vào phần cài chốt 105d, gắn cố định phần cố định vít thứ nhất 111a vào phần lỗ vấu thứ nhất 105a nhờ dùng vít, gắn cố định phần cố định vít thứ hai 111b vào phần lỗ vấu thứ hai 105b nhờ dùng vít, và gắn cố định phần cố định vít thứ ba 111c vào phần lỗ vấu thứ ba 105c nhờ dùng vít.

Như được thể hiện trên Fig.6, nắp che phía trên phần gắn 106 được bố trí dọc theo phía dưới 100d của bộ phận che ngoài 100 từ phía sau phần kéo dài xuống dưới 100B1. Nắp che phía trên phần gắn 106 gắn các nắp che phía trên 44 được thể hiện trên Fig.8 dọc theo phía dưới 100d của bộ phận che ngoài 100 từ phía sau phần kéo dài xuống dưới 100B1. Như được thể hiện trên Fig.6, nắp che phía trên phần gắn 106

có các phần lỗ vấu 106a được bố trí dọc theo phía sau phần kéo dài xuống dưới 100B1, và các phần cố định vít 106b được bố trí dọc theo phía dưới 100d của bộ phận che ngoài 100.

Như được thể hiện trên Fig.8, mỗi nắp che phía trên 44 có các phần cố định vít 120a, các phần cố định vít này có thể quay về các phần lỗ vấu 106a, và các phần lỗ vấu 120b, các phần lỗ vấu này có thể quay về các phần cố định vít 106b. Nắp che phía trên 44 được gắn vào bộ phận che ngoài 100 bằng cách gắn cố định các phần cố định vít 120a vào các phần lỗ vấu 106a và gắn cố định các phần lỗ vấu 120b vào các phần cố định vít 106b. Hơn nữa, phần gắn nắp che bên ở giữa 121 được tạo kết cấu để gắn các nắp che bên ở giữa 45 và phần gắn nắp che bên phía sau 122 được tạo kết cấu để gắn các nắp che bên phía sau 47, các nắp che bên này được thể hiện trên Fig.1, được lắp đặt trên nắp che phía trên 44.

Như được thể hiện trên Fig.7, bộ phận che trong 110 có phần đóng 112 được tạo kết cấu để che ít nhất một phần của lỗ 101. Phần đóng 112 theo phương án thực hiện sáng chế che gần như toàn bộ lỗ 101. Hơn nữa, phần nhô như cửa mái hoặc các phần tương tự có thể được tạo ra trong phần đóng 112. Tốt hơn là, phần đóng 112 được tạo kết cấu để che diện tích nhiều hơn một nửa lỗ 101 để tăng độ cứng vững của bộ phận che ngoài 100. Phần đóng 112 có phần đóng thứ nhất 112a được tạo kết cấu để che ít nhất một phần của lỗ thứ nhất 101a, và phần đóng thứ hai 112b được tạo kết cấu để che ít nhất một phần của lỗ thứ hai 101b. Phần đóng thứ nhất 112a kéo dài về phía sau và xuống dưới. Nói chung, phần đóng thứ nhất 112a che lỗ thứ nhất 101a. Phần đóng thứ nhất 112a được tạo ra có hình dạng tương tự (hình dạng gần như tương tự) lớn hơn một chút so với hình dạng đường viền của lỗ thứ nhất 101a.

Phần đóng thứ hai 112b kéo dài về phía sau và lên trên. Nói chung, phần đóng thứ hai 112b che lỗ thứ hai 101b. Phần đóng thứ hai 112b được tạo ra có hình dạng tương tự (hình dạng gần như tương tự) lớn hơn một chút so với hình dạng đường viền của lỗ thứ hai 101b.

Ngoài ra, bộ phận che trong 110 có phần nối 113 được tạo kết cấu để nối phần đóng thứ nhất 112a với phần đóng thứ hai 112b. Phần nối 113 nối đầu dưới của phần đóng thứ nhất 112a với đầu trên của phần đóng thứ hai 112b. Khi phần đóng thứ nhất 112a kéo dài về phía sau và xuống dưới và phần đóng thứ hai 112b kéo dài về phía

sau và lên trên được nối bởi phần nối 113, bộ phận che trong 110 được tạo ra theo dạng hình chữ V nói chung.

Như được thể hiện trên Fig.8, nắp che phía trên 44 có phần thẳng 123. Phần thẳng 123 kéo dài đến lỗ 101 (lỗ thứ hai 101b) của bộ phận che ngoài 100 được thể hiện trên Fig.6. Bộ phận che ngoài 100 có rãnh thẳng 107, mà phần thẳng 123 được bố trí trong đó. Rãnh thẳng 107 được tạo ra có hình dạng lõm đáng kể khi nhìn trên hình vẽ mặt cắt ngang. Rãnh thẳng 107 được bố trí trên đường kéo dài của phần thẳng 100d1 của phía dưới 100d nằm gần như song song với đỉnh 102. Rãnh thẳng 107 kéo dài để được nối với phía dưới 101b1 của lỗ thứ hai 101b. Phần thẳng 123 được bố trí trong rãnh thẳng 107, và kéo dài thẳng dọc theo phía ngoài (bề mặt) của bộ phận che ngoài 100 đến phía dưới 101b1 của lỗ thứ hai 101b.

Phần thẳng 123 có phần tiếp xúc với nắp che trong 123a ở đầu mũi của nó. Phần tiếp xúc với nắp che trong 123a tiếp xúc với phía trong của bộ phận che trong 110. Khi phần tiếp xúc với nắp che trong 123a tiếp xúc với phía trong bộ phận che trong 110, vị trí đầu mũi của phần thẳng 123 được giới hạn. Phần tiếp xúc với nắp che trong 123a nằm ở phía trong bộ phận che trong 110 và lộ ra bên ngoài.

Ngoài ra, nắp che phía trên 44 có phần rãnh 124 bên dưới phần thẳng 123. Phần tiếp xúc với nắp che ngoài 124a có dạng gờ (dạng tấm) được tạo ra trong phần rãnh 124. Phần tiếp xúc với nắp che ngoài 124a tiếp xúc với phía trong của phần nhô 108 của bộ phận che ngoài 100 được thể hiện trên Fig.6. Phần nhô 108 có hình dạng tương ứng với hình dạng của phần rãnh 124. Khi phần tiếp xúc với nắp che ngoài 124a tiếp xúc với phía trong phần nhô 108, phần đầu gốc của phần thẳng 123 được giới hạn. Ngoài ra, phần tiếp xúc với nắp che ngoài 124a gia cường đầu gốc của phần thẳng 123. Phần tiếp xúc với nắp che ngoài 124a nằm ở phía trong bộ phận che ngoài 100 và không lộ ra bên ngoài.

Như được mô tả trên đây, xe máy 1 có tay lái 6, yên xe 41 được bố trí phía sau tay lái 6, bình nhiên liệu 40 được bố trí giữa tay lái 6 và yên xe 41 và được tạo kết cấu để chứa nhiên liệu, và bộ phận che ngoài 100 được tạo kết cấu để che các phía bên của bình nhiên liệu 40, tay lái 6 được đỡ bởi ống đầu 11, và bộ phận che ngoài 100 kéo dài từ đầu trước 41a của yên xe 41 về phía trước bình nhiên liệu 40 theo hướng về phía trước/phía sau, có lỗ 101 tạo ra ở vị trí trung gian của bộ phận che

ngoài 100 theo hướng về phía trước/phía sau và kéo dài theo hướng lên trên/xuống dưới, và có bộ phận che trong 110 nằm ở phía trong bộ phận che ngoài 100 và được tạo kết cấu để che ít nhất một phần của lỗ 101.

Theo kết cấu này, như được thể hiện trên Fig.1, các phía bên của bình nhiên liệu 40 được bố trí giữa tay lái 6 và yên xe 41 được che bởi bộ phận che ngoài 100 có lỗ 101. Khi toàn bộ các phía bên của bình nhiên liệu 40 được che, chi phí tạo ra hoặc xử lý bề mặt của bình nhiên liệu 40 có thể được giảm vì bình nhiên liệu 40 có thể được kẹp bằng các đầu gói qua nắp che. Do lỗ 101 nằm ở vị trí trung gian của bộ phận che ngoài 100 kéo dài từ đầu trước 41a của yên xe 41 về phía trước bình nhiên liệu 40 theo hướng về phía trước/phía sau, lỗ 101 có xu hướng thu hút sự chú ý của người. Ngoài ra, lỗ 101 có thể tạo ra kết cấu tác động đến người vì lỗ kéo dài theo hướng lên trên/xuống dưới khác với hướng về phía trước/phía sau, mà bộ phận che ngoài 100 kéo dài theo hướng đó. Ít nhất một phần của lỗ 101 được che bởi bộ phận che trong 110. Do bộ phận che trong 110 che ít nhất một phần của lỗ 101 từ phía trong bộ phận che ngoài 100, độ cứng vững của bộ phận che ngoài 100 có thể được tăng trong khi hình dạng đường viền của lỗ 101 được để lộ ra bên ngoài.

Do đó, độ cứng vững của các nắp che bình nhiên liệu 43 có thể được bảo đảm trong khi tạo ra dấu nhấn thiết kế với toàn bộ bình nhiên liệu 40 được che.

Ngoài ra, trong xe máy 1, bộ phận che ngoài 100 có đỉnh 102 kéo dài theo hướng về phía trước/phía sau, và lỗ 101 bao gồm lỗ thứ nhất 101a nằm ở phía trên với đỉnh 102 đặt xen giữa chúng, và lỗ thứ hai 101b nằm ở phía dưới với đỉnh 102 đặt xen giữa chúng.

Theo kết cấu này, do đỉnh 102 kéo dài theo hướng về phía trước/phía sau của bộ phận che ngoài 100, độ cứng vững của bộ phận che ngoài 100 có thể được tăng. Ngoài ra, do lỗ 101 được phân chia thành lỗ thứ nhất 101a nằm ở phía trên với đỉnh 102 đặt xen giữa chúng, và lỗ thứ hai 101b nằm ở phía dưới với đỉnh 102 đặt xen giữa chúng, diện tích mở của mỗi lỗ được giảm, và độ cứng vững của bộ phận che ngoài 100 có thể được tăng. Ngoài ra, do số lượng các lỗ 101 được tăng, lỗ 101 dễ dàng thu hút sự chú ý hơn nữa.

Ngoài ra, trong xe máy 1, đỉnh 102 kéo dài về phía sau và lên trên, lỗ thứ nhất 101a kéo dài về phía sau và xuống dưới, và lỗ thứ hai 101b kéo dài về phía sau và

lên trên.

Theo the kết cấu, trong khi đỉnh 102 kéo dài về phía sau và lên trên, do lỗ thứ nhất 101a nằm ở phía trên kéo dài về phía sau và xuống dưới và lỗ thứ hai 101b nằm ở phía dưới kéo dài về phía sau và lên trên, và lỗ thứ nhất 101a và lỗ thứ hai 101b được phân chia ở đỉnh như ranh giới được nối để tạo ra ấn tượng dạng hình chữ V nói chung, tính năng thiết kế có thể được tăng. Ngoài ra, theo kết cấu này, ngay cả khi lực uốn được tác dụng, độ cứng vững cao hơn có thể thu được so với trường hợp mà trong đó các lỗ 101 được bố trí thẳng.

Ngoài ra, trong xe máy 1, động cơ 30 được bố trí bên dưới bình nhiên liệu 40, và bộ phận che ngoài 100 có phần kéo dài xuống dưới 100B1 được bố trí ở phía trước và kéo dài xuống dưới đến độ cao, mà động cơ 30 được bố trí tại đó, và có các nắp che phía trên 44 được bố trí dọc theo phía dưới 100d của bộ phận che ngoài 100 từ phía sau phần kéo dài xuống dưới 100B1.

Theo kết cấu này, do nắp che phía trên 44 được bố trí dọc theo phía dưới 100d của bộ phận che ngoài 100 từ phía sau phần kéo dài xuống dưới 100B1 của bộ phận che ngoài 100, theo kết cấu mà trong đó phía trước bộ phận che ngoài 100 kéo dài xuống dưới đến độ cao của động cơ 30 được bố trí bên dưới bình nhiên liệu 40, độ cứng vững của bộ phận che ngoài 100 có thể được tăng.

Ngoài ra, trong xe máy 1, nắp che phía trên 44 có phần thẳng 123 kéo dài đến lỗ 101.

Theo kết cấu này, do phần thẳng 123 của nắp che phía trên 44 kéo dài đến lỗ 101 của bộ phận che ngoài 100, kết cấu mà trong đó đường được kéo đến lỗ 101 có thể được tạo ra, và hơn nữa, đường kéo đến lỗ 101 có thể được làm nổi bật với sự khác biệt về kết cấu, màu, hoặc các thứ tương tự, của chính bộ phận nắp che vì nắp che phía trên 44 là bộ phận riêng biệt khỏi bộ phận che ngoài 100.

Ngoài ra, trong xe máy 1, bộ phận chứa là bình nhiên liệu 40, mà nhiên liệu được chứa trong đó.

Theo kết cấu này, tính năng thiết kế ở các phía bên của bình nhiên liệu 40 có thể được tăng.

Hơn nữa, sáng chế không bị giới hạn ở phương án thực hiện và, ví dụ, tất cả các loại xe, mà người lái xe ngồi trên đó trong khi để chân hai bên qua thân xe được

bao gồm trong xe kiểu ngồi để chân hai bên, và ví dụ, ngoài xe máy (bao gồm xe kiểu xe đạp gắn động cơ chính và xe kiểu xe tay ga), xe ba bánh (bao gồm xe hai bánh trước và một bánh sau và xe một bánh trước và hai bánh sau xe) và xe bốn bánh cũng được bao gồm.

Kết cấu theo phương án thực hiện nêu trên là ví dụ về một khía cạnh của sáng chế, và các cải biến khác nhau như việc thay thế các chi tiết theo phương án thực hiện bằng các chi tiết đã biết có thể được thực hiện mà không nằm ngoài phạm vi bảo hộ của sáng chế.

Ví dụ, trong khi bình nhiên liệu 40, mà nhiên liệu được chứa trong đó, được lấy ví dụ làm bộ phận chứa được bố trí giữa tay lái 6 và yên xe 41 và được tạo kết cấu để chứa vật xác định theo phương án thực hiện nêu trên, kết cấu này chỉ ví dùng làm dụ. Ví dụ, bộ phận chứa được bố trí giữa tay lái 6 và yên xe 41 bao gồm bộ phận chứa (hộp chứa) hoặc các bộ phận tương tự được tạo kết cấu để chứa (chứa) vật xác định (các chi tiết của xe kiểu ngồi để chân hai bên, cấp cho người lái xe (mũ bảo hiểm hoặc các chi tiết tương tự), hoặc chi tiết bất kỳ khác).

Ngoài ra, ví dụ, trong khi lỗ 101 được lấy ví dụ làm kiểu bao gồm lỗ thứ nhất 101a và lỗ thứ hai 101b theo phương án thực hiện nêu trên, lỗ 101 có thể có một lỗ hoặc có thể có ba lỗ hoặc nhiều hơn.

Ngoài ra, ví dụ, trong khi kiểu mà trong đó các lỗ 101 (lỗ thứ nhất 101a và lỗ thứ hai 101b) được che bởi một bộ phận che trong 110 được lấy làm ví dụ theo phương án thực hiện nêu trên, kiểu mà trong đó một lỗ 101 được che bởi các bộ phận che trong 110 có thể được tạo ra, hoặc kiểu mà trong đó các lỗ 101 được che bởi các bộ phận che trong 110 có thể được tạo ra.

Ngoài ra, ví dụ, trong khi kiểu mà trong đó bộ phận che ngoài 100 bao gồm phần kéo dài xuống dưới 100B1 được lấy làm ví dụ theo phương án thực hiện nêu trên, kiểu, mà phần kéo dài xuống dưới 100B1 không được tạo ra trong đó, có thể được lấy làm ví dụ.

Danh sách các số chỉ dẫn

1 Xe máy (xe kiểu ngồi để chân hai bên)

6 Tay lái

11 Ống đầu

- 30 Động cơ
- 40 Bình nhiên liệu (bộ phận chứa)
- 41 Yên xe
- 41a Đầu trước
- 44 Nắp che phía trên (bộ phận che bên)
- 100 Bộ phận che ngoài
- 100B1 Phần kéo dài xuống dưới
- 100d Phía dưới
- 101 Lỗ
- 101a Lỗ thứ nhất
- 101b Lỗ thứ hai
- 102 Đỉnh
- 110 Bộ phận che trong
- 123 Phần thẳng

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Xe kiểu ngồi để chân hai bên (1) bao gồm:

tay lái (6);

yên xe (41) được bố trí phía sau tay lái (6);

bộ phận chứa (40) được bố trí giữa tay lái (6) và yên xe (41) và được tạo kết cấu để chứa vật xác định; và

bộ phận che ngoài (100) được tạo kết cấu để che phía bên bộ phận chứa (40), trong đó tay lái (6) được đỡ bởi ống đầu (11),

bộ phận che ngoài (100) kéo dài từ đầu trước (41a) của yên xe (41) về phía trước của bộ phận chứa (40) theo hướng về phía trước/phía sau và có lỗ (101) kéo dài theo hướng lên trên/xuống dưới ở vị trí trung gian của bộ phận che ngoài (100) theo hướng về phía trước/phía sau,

bộ phận che bên trong (110) nằm ở phía trong bộ phận che ngoài (100) và được tạo kết cấu để che ít nhất một phần của lỗ (101) được tạo ra,

bộ phận che ngoài (100) có đỉnh (102) kéo dài theo hướng về phía trước/phía sau, và

lỗ (101) bao gồm lỗ thứ nhất (101a) nằm ở phía trên với đỉnh (102) đặt xen giữa chúng, và lỗ thứ hai (101b) nằm ở phía dưới với đỉnh (102) đặt xen giữa chúng.

2. Xe kiểu ngồi để chân hai bên (1) theo điểm 1, trong đó đỉnh (102) kéo dài về phía sau và lên trên,

lỗ thứ nhất (101a) kéo dài về phía sau và xuống dưới, và

lỗ thứ hai (101b) kéo dài về phía sau và lên trên.

3. Xe kiểu ngồi để chân hai bên (1) theo điểm 1, trong đó động cơ (30) được bố trí bên dưới bộ phận chứa (40),

bộ phận che ngoài (100) có phần kéo dài xuống dưới (100B1) kéo dài xuống dưới đến độ cao, mà động cơ (30) được bố trí tại đó, ở phía trước của nó, và

bộ phận che bên (44) được bố trí dọc theo phía dưới (100d) của bộ phận che ngoài (100) từ phía sau phần kéo dài xuống dưới (100B1) được tạo ra.

4. Xe kiểu ngồi để chân hai bên (1) theo điểm 3, trong đó bộ phận che bên (44) có phần thẳng (123) kéo dài đến lỗ (101).

5. Xe kiểu ngồi để chân hai bên (1) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 4, trong đó bộ phận chứa (40) là bình nhiên liệu được tạo kết cấu để chứa nhiên liệu.

FIG. 1

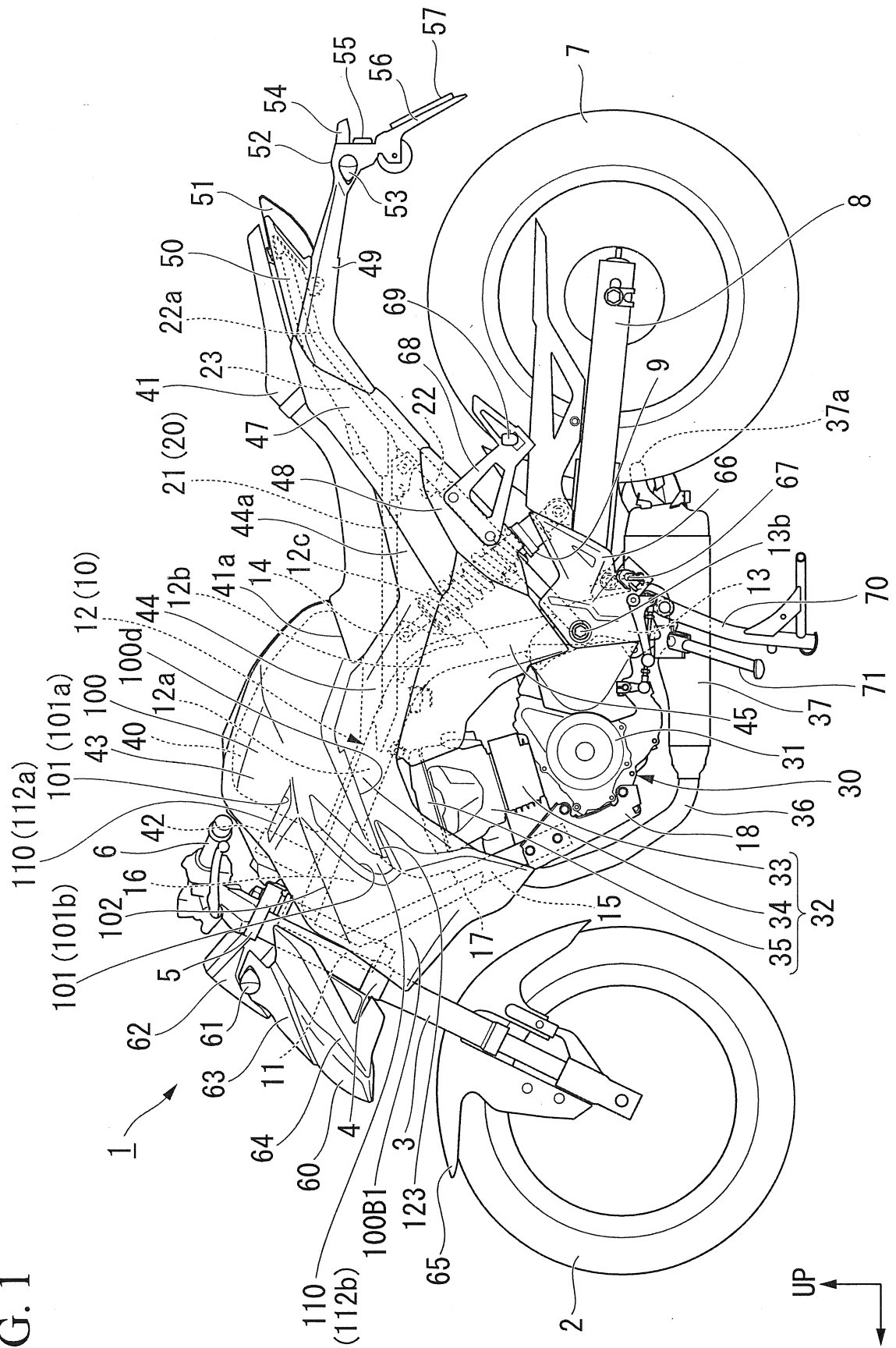


FIG. 3

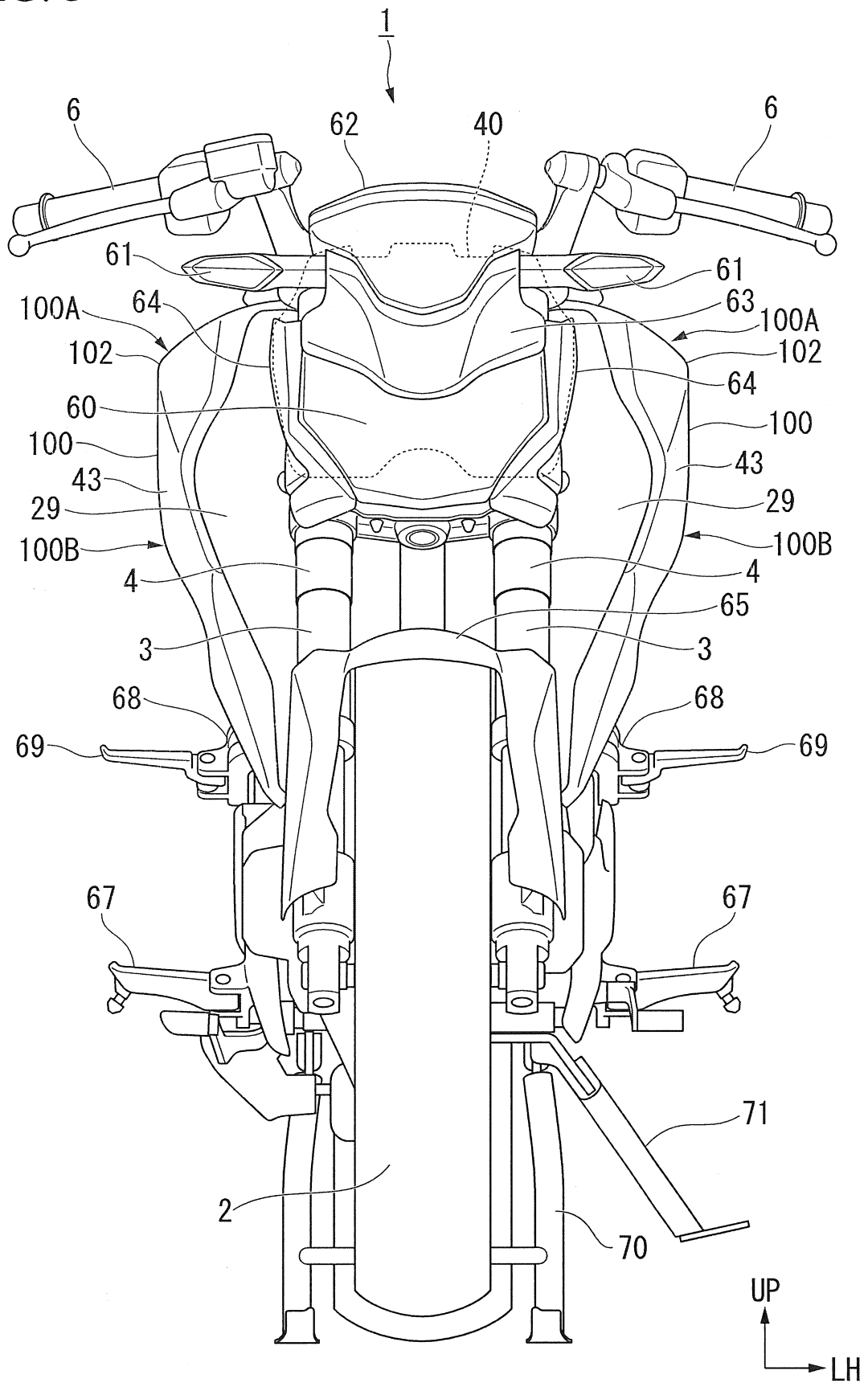


FIG. 5

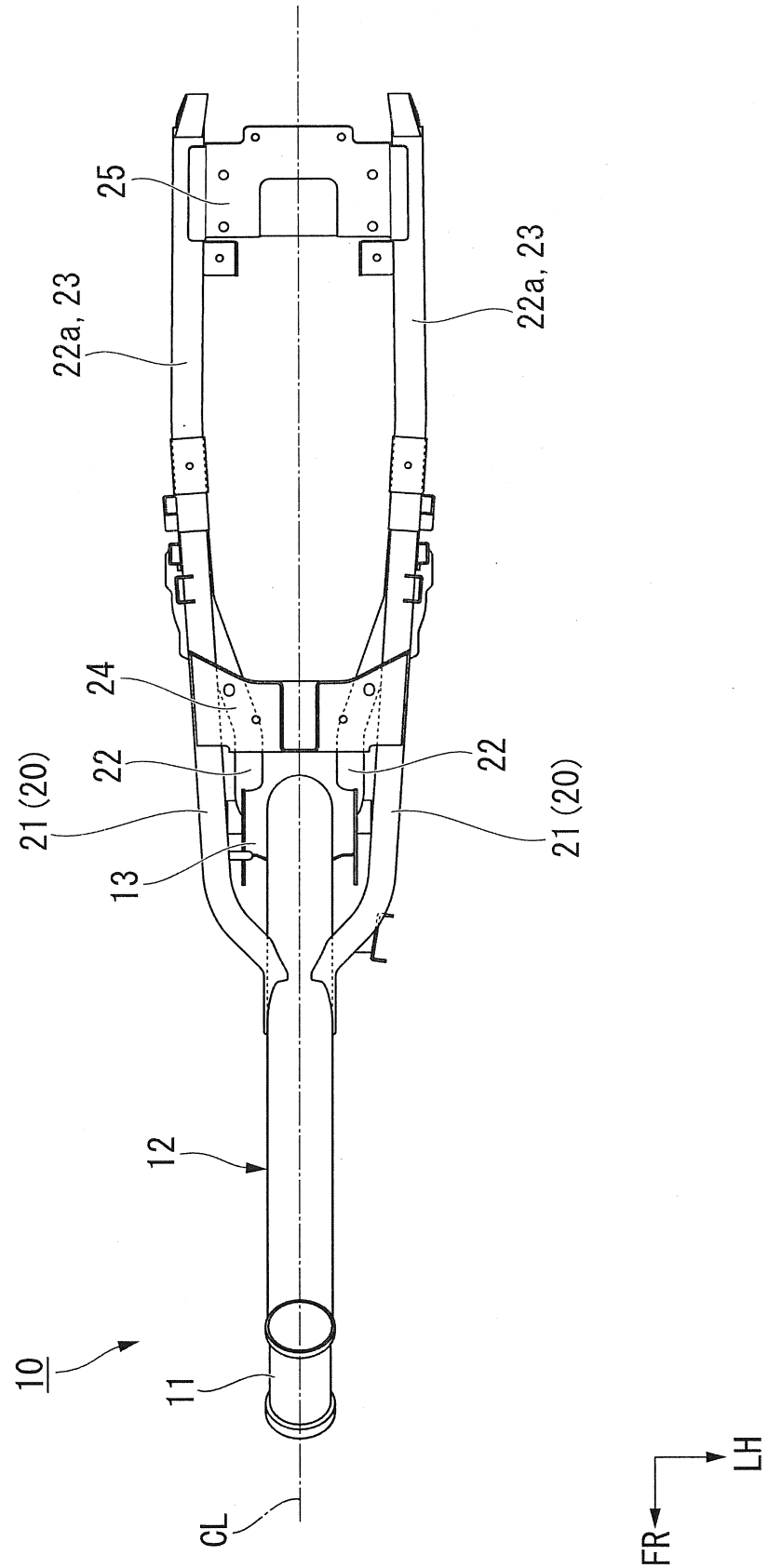


FIG. 6

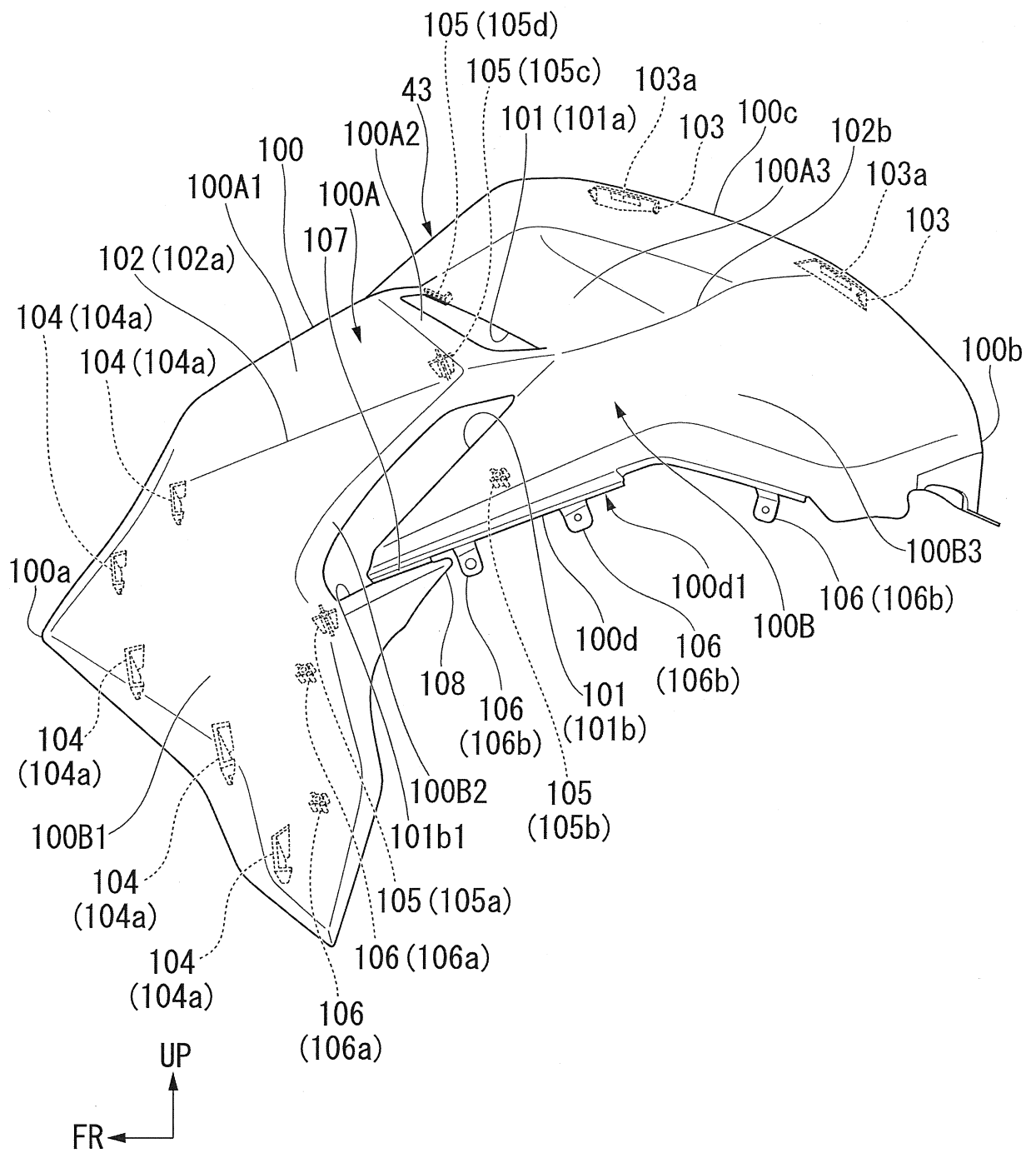


FIG. 7

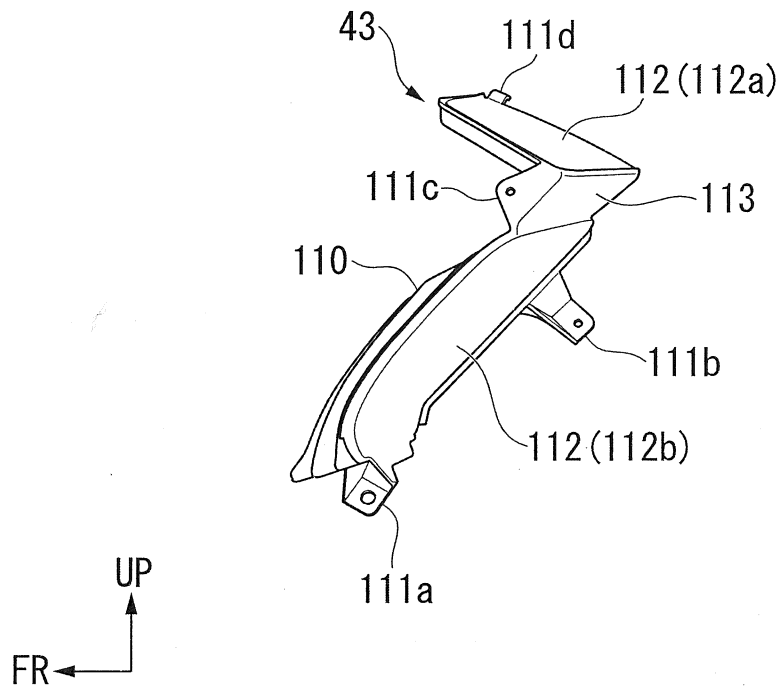


FIG. 8

